

Bản án số: 58/2022/DS-ST

Ngày: 16-5-2022

V/v “Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Trần Thị Hoài Yên.
- Bà Ký Bé Lài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 381/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2022/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Việt S, sinh năm 1977 (có mặt).

Cư trú tại: Khóm 1, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn:

1. Ông Phạm Linh T (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp GCD, xã NVK, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp G, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 19 tháng 07 năm 2021 và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Việt S trình bày: Vào ngày 22/4/2021, ông Nguyễn Văn H và ông Phạm Linh T có mua tại cửa hàng của ông 02 điện thoại hiệu OPPO RENO5, còn nợ ông số tiền là 21.150.000đ. Quá trình mua bán ông H và ông T có ký biên nhận nợ và hẹn đến ngày 22/5/2021 thanh toán. Cùng ngày 22/4/2021, ông Nguyễn Văn H có làm giấy cam kết trả nợ thay cho ông H và ông T. Đến ngày

27/5/2021 ông H đã trả 2.350.000đ, hiện ông H, ông T, ông H còn nợ ông 18.800.000đ. Ông yêu cầu ông Nguyễn Văn H, ông Phạm Linh T và ông Nguyễn Văn H cùng trả cho ông số tiền nợ là 18.800.000đ.

- Bị đơn ông Nguyễn Văn H, ông Phạm Linh T đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông H, ông T vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của ông Nguyễn Việt S.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông H vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của ông Nguyễn Việt S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Việt S khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H, ông Phạm Linh T và ông Nguyễn Văn H trả tiền mua điện thoại. Ông H, Hận, T có địa chỉ cư trú tại xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: ông Nguyễn Văn H, ông Phạm Linh T là bị đơn, ông Nguyễn Văn H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn H, ông Phạm Linh T và ông Nguyễn Văn H.

[3] Tại phiên tòa ông S xác định ông Nguyễn Văn H, ông Phạm Linh T có đến cửa hàng ông mua 02 điện thoại hiệu OPPO RENO5 còn nợ ông số tiền là 21.150.000đ, thời hạn thanh toán 22/5/202. Đến ngày 27/5/2021, ông H đã trả cho ông số tiền 2.350.000đ, hiện còn nợ 18.800.000đ. Để chứng minh cho yêu cầu của mình, ông Nguyễn Việt S cung cấp biên nhận nợ ngày 22/4/2021 có chữ ký của ông H và ông T thừa nhận có nợ tiền mua điện thoại như ông S trình bày.

Đối với ông Nguyễn Văn H, ông Phạm Linh T, ông Nguyễn Văn H, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng không có ý kiến gì về việc yêu cầu của ông S và không cung cấp tài liệu, chứng cứ để phản đối yêu cầu của ông S. Tuy nhiên, tại biên nhận nợ chỉ có ông H, ông T ký tên nhận nợ, ông H không tham gia ký nợ, nhưng ông H là người ký giấy cam kết ngày 22/4/2021 với nội dung đồng ý trả nợ thay cho ông H và ông T. Do ông S yêu cầu ông H, ông T, ông H cùng trả nợ nên ông H phải có trách nhiệm liên đới cùng ông H, ông T thanh toán nợ cho ông S.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy, yêu cầu của ông Nguyễn Việt S, buộc Nguyễn Văn H, ông Phạm Linh T ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho ông S số tiền 18.800.000 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của ông Nguyễn Việt S được chấp nhận nên ông S không phải chịu án phí. Ông Nguyễn Văn H, ông Phạm Linh T, ông Nguyễn Văn H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền 18.800.000 đồng là 940.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 217, khoản 1 Điều 227, Điều 244, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 335, Điều 342, Điều 430, Điều 440 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt S. Buộc ông Nguyễn Văn H, ông Phạm Linh T và ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho ông Nguyễn Việt S số tiền 18.800.000 đồng (Mười tám triệu tám trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Việt S không phải chịu án phí, ông S đã nộp tiền tạm ứng án phí 470.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0017356 ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; Ông S được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc ông Nguyễn Văn H, ông Phạm Linh T, ông Nguyễn Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 940.000 đồng (Chín trăm bốn mươi ngàn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Án xử sơ thẩm, Ông Nguyễn Việt S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn H, ông Phạm Linh T, ông Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Hoài Yên

Ký Bé Lại

Nguyễn Văn Bình